ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3200 /QĐ-UBND	*Đắk Lắk, ngày 26 tháng 10 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu thuộc dự án: Cấp nước thành phố Buôn Ma Thuột và 03 thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng; thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar và thị trấn Buôn Đôn, huyện Buôn Đôn tỉnh Đắk Lắk

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định phê duyệt kế hoạch đấu thầu số 1253/QĐ-UBND ngày 11/6/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh;

Căn cứ Báo cáo thẩm định điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu số 421/BC-SKHĐT ngày 19/10/2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư;

Xét đề nghị của Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắk Lắk tại Tờ trình số 287/TTr-CNĐTXD ngày 03/10/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 11/6/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh, về việc phê duyệt kế hoạch đấu thầu dự án Cấp nước thành phố Buôn Ma Thuột và 03 thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng; thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar và thị trấn Buôn Đôn, huyện Buôn Đôn tỉnh Đắk Lắk. Nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắk Lắk (Chủ đầu tư) chịu trách nhiệm triển khai thực hiện theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Công ty TNHH MTV Cấp nước và Đầu tư xây dựng Đắk Lắk và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện Ea Kar, Krông Năng, Buôn Đôn;
- UBND TP Buôn Ma Thuột;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN. (T.26)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Hà

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Một số gói thầu thuộc dự án Cấp nước thành phố Buôn Ma Thuột và 03 thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng; thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar và thị trấn Buôn Đôn, huyện Buôn Đôn tỉnh Đắk Lắk

(Phụ lục kèm theo Quyết định số 3200 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

Phần kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

STT	Số HĐ	Tên gói thầu	Giá gói thầu		Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
			USD	Triệu VNĐ						
5	TV-05	Bảo hiểm công trình xây dựng	75.696	1.685	Vốn đối ứng	Đấu thầu cạnh tranh trong nước (NCB)	1 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý IV/2016	Trọn gói	Theo tiến độ thi công + 12 tháng bảo hành
	TV-06	Kiểm toán, quyết toán vốn hoàn thành	82.255	1.831	Vốn đối ứng	Đấu thầu cạnh tranh trong nước (NCB)	1 giai đoạn, 02 túi hồ sơ	Quý II/2017	Trọn gói	Theo tiến độ dự án
7	DL CS02	Dịch vụ tư vấn đối với kiểm soát tài chính	80.000	1.648	Vốn vay ADB và vốn đối ứng	Lựa chọn chi phí thấp nhất (LCS)	1 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý IV/2016	Trọn gói	30 tháng
10	DL CW01	Cung cấp và lắp đặt trạm thu nước thô, trạm bơm nước thô và tuyến ống truyền tải nước thô 35.000 m3/ngày	3.927.727	80.986		Đấu thầu cạnh tranh trong nước (NCB)	1 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý IV/2016	Theo đơn giá cố định	12 tháng
11	DL CW02	Trạm xử lý nước công suất 35.000 m3/ngày, tuyến ống truyền tải về trạm bơm tăng áp	8.167.925	181.818		Đấu thầu cạnh tranh trong nước (NCB)	1 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý IV/2016	Theo đơn giá cố định	16 tháng

12	DL CW03	Trạm bơm tăng áp, tuyến ống truyền tải đến mạng lưới	4.448.338	99.020	Vốn vay ADB và vốn đối ứng	Đấu thầu cạnh tranh trong nước (NCB)	1 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý IV/2016	Theo đơn giá cố định	12 tháng
13	DL CW04	Mạng lưới đường ống truyền tải và phân phối Buôn Ma Thuột	2.373.899	52.843		Đấu thầu cạnh tranh trong nước (NCB)	1 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý I/2017	Theo đơn giá cố định	18 tháng
14	DL CW05	Công trình thu nước, trạm bơm nước thô, tuyến ống truyền tải nước thô, nhà máy xử lý nước, tuyến ống truyền tải nước sạch, mạng lưới phân phối 3 huyện Ea Kar, Krông Năng, Buôn Đôn	5.053.324	112.487		Đấu thầu cạnh tranh trong nước (NCB)	1 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý I/2017	Theo đơn giá cố định	18 tháng
15	DL CW06	Mạng lưới dịch vụ đấu nối khách hàng cho thành phố Buôn Ma Thuột	668.419	14.879	Vốn đối ứng	Đấu thầu cạnh tranh trong nước (NCB)	1 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý IV/2017	Trọn gói	18 tháng
16	DL CW07	Mạng lưới dịch vụ đấu nối khách hàng cho 3 huyện Ea Kar, Krông Năng, Buôn Đôn	372.641	8.295	Vốn đối ứng	Đấu thầu cạnh tranh trong nước (NCB) - Đấu thầu qua mạng	1 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý IV/2017	Trọn gói	18 tháng